

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2020/HS-ST.

Ngày: 06-8-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Văn Mai.

+ Bà Lý Thị Bạch Tuyết.

- Thư ký Tòa án: Bà Đặng Thị Ngọc Tình - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 122/2020/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hồ Quốc V; sinh năm 1977 tại thành phố Hồ Chí Minh; Tên gọi khác: Hiền; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: khu phố 4, phường T Th T, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp 7, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Không; Con ông Hồ Văn M, sinh năm 1951 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1950; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 02 chị em; có vợ tên Huỳnh Ngọc P, sinh năm 1978 và có 02 con: Lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/02/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. “Có mặt”.

2. Họ và tên: Đỗ Thiện Thanh T; sinh năm 1989 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 9, khu KS, thị trấn LT, huyện LT,

tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: V Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Không; Con ông Đỗ Hợp M, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1970; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/02/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. “Có mặt”.

- Người làm chứng:

+ Anh Đoàn Văn K, sinh năm: 1991. “vắng mặt”

Địa chỉ: Ấp 7, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Nguyễn Đức H, sinh năm: 1968. “vắng mặt”

Địa chỉ: Ấp 7, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Hồ Thanh Ph, sinh năm: 2000. “Có mặt”

Địa chỉ: Ấp 7, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Quốc V là người nghiện ma túy từ năm 2008, loại ma túy sử dụng là Heroin. Từ tháng 9/2019, V bắt đầu mua bán ma túy để kiếm tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. Khoảng 02 ngày 01 lần, V đón xe Buýt đến khu vực cầu Kênh Ngang số 2, thuộc quận 8, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng đem về nhà của V ở ấp 7, xã AP, huyện LT, sử dụng dao lam, hộp quẹt ga và ống hút để phân chia nhỏ thành 16 đến 17 gói nhỏ, V bán lại cho những người nghiện mỗi gói với giá 100.000 đồng. Những người nghiện cần mua ma túy sẽ gọi điện vào điện thoại Iphone của V có số thuê bao 0793.362.679 để hỏi mua. Sau đó, V hẹn người mua đến khu vực gần nhà V để bán ma túy. V đã bán ma túy cho nhiều người. Cụ thể, V đã bán cho Đỗ Thiện Thanh T nhiều lần (không nhớ bao nhiêu lần), trong đó 02 lần gần nhất là ngày 24/02/2020 và ngày 25/02/2020, mỗi lần bán 500.000 đồng. V bán cho Đoàn Văn K nhiều lần (không nhớ số lần cụ thể), trong đó lần gần nhất ngày 24/02/2020 với giá 100.000 đồng. Ngoài ra, V còn bán ma túy cho Học và nhiều người khác (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể).

Lúc 10 giờ ngày 25/02/2020, Đỗ Thiện Thanh T điện thoại hỏi V mua ma túy, V hẹn T đến đoạn đường ở ấp 7, xã An Phước (cách nhà V khoảng 15m) để bán. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển 51Y4-7080 đến điểm hẹn mua của V 06 gói ma

túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy của V, T cất giấu trong túi áo khoác bên trái mặc trên người rồi điều khiển xe chạy đến đoạn đường liên ấp 7, xã AP, huyện LT (cách vị trí mua ma túy khoảng 01km) thì bị lực lượng Công an huyện Long Thành kết hợp với xã An Phước tuần tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang. Qua lời khai nhận của T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiến hành ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với V. Quá trình bán ma túy thì V trích một phần ma túy ra sử dụng cho bản thân nên không xác định được số tiền thu lợi cụ thể.

Tại Bản kết luận giám định số 376 ngày 03/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2460gam loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKSLT ngày 18/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Hồ Quốc V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Đỗ Thiện Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt Bị cáo V từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù giam; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt Bị cáo T từ 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù.

Đồng thời căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị:

- + Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 376 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Iphone (số seri: F18PN3NPG5MP) gắn sim số 0793.362.679 và số tiền 800.000 đồng (của Bị cáo V dùng vào việc phạm tội và phạm tội mà có).

- + Đối với số tiền 1.270.000 đồng là tài sản của V không liên quan đến vụ án, 01 điện thoại hiệu Iphone gắn sim số 0769.452.208 do T mượn của Phạm Thị Cẩm Nhung, Nhung không biết T sử dụng liên lạc mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại tài sản trên cho V và Nhung.

+ Riêng 01 xe mô tô hiệu Yamaha (Jupiter) biển số 51Y4-7080 (không có giấy đăng ký xe) do Bị cáo T mua lại của người không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Qua xác minh xe mô tô trên do chị Bùi Thị Kim Chi đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán cho người khác (không xác định được bán cho ai), Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và lời khai người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã thu thập được tại hồ sơ vụ án, thể hiện:

- Hành vi của Hồ Quốc V: Do bản thân nghiện ma túy để có tiền sử dụng ma túy và nhằm thu lợi bất chính nên từ tháng 9/2019 đến ngày 25/02/2020, tại khu vực ấp 7, xã AP, huyện LT. Hồ Quốc V có hành vi mua bán ma túy cho nhiều người, cụ thể: V bán cho Đỗ Thiện Thanh T nhiều lần (không nhớ bao nhiêu lần), trong đó 02 lần gần nhất là ngày 24/02/2020 và ngày 25/02/2020, mỗi lần bán 500.000 đồng. V bán cho Đoàn Văn K nhiều lần (không nhớ số lần cụ thể), trong đó lần gần nhất ngày 24/02/2020 với giá 100.000 đồng. Ngoài ra, V còn bán cho ma túy cho Học và nhiều người khác (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồ Quốc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát truy tố là hoàn T có căn cứ đúng pháp luật.

- Hành vi của Đỗ Thiện Thanh T: Vào lúc 10 giờ ngày 25/02/2020, T mua của V 06 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau đó, T tàng trữ trong người rồi đi đến đoạn đường liên ấp 7, xã AP, huyện LT thì bị lực lượng Công an huyện Long Thành kết hợp với công an xã An Phước tuần tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang. Qua giám định số ma túy thu giữ của T có khối lượng: 0,2460gam loại Heroine. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Thiện Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1

Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát truy tố là hoàn T có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên, do bản thân các bị cáo nghiện ma túy và riêng Bị cáo V để có tiền phục vụ bản thân nên các bị cáo bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội như nêu trên.

Hành vi của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tình hình trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, gây thiệt hại đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của con người, là mầm mống có thể gây ra những tệ nạn khác cho cộng đồng và xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm cho các bị cáo một phần trách nhiệm hình sự khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 376 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xét đây là số ma túy của vụ án nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại hiệu Iphone (số seri: F18PN3NPG5MP) gắn sim số 0793.362.679 và số tiền 800.000 đồng do Bị cáo V sử dụng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với số tiền 1.270.000 đồng là tài sản của V không liên quan đến vụ án, 01 điện thoại hiệu Iphone gắn sim số 0769.452.208 do T mượn của Phạm Thị Cẩm Nhung, Nhung không biết T sử dụng liên lạc mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại tài sản trên cho V và Nhung là có căn cứ.

+ Riêng 01 xe mô tô hiệu Yamaha (Jupiter) biển số 51Y4-7080 (không có giấy đăng ký xe) do V mua lại của người không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Qua xác minh xe mô tô trên do chị Bùi Thị Kim Chi đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán cho người khác (không xác định được bán cho ai), Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Quốc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Hồ Quốc V 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 25/02/2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thiện Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thiện Thanh T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 25/02/2020.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 376/KLGD – PC09 ngày 04/3/2020 có đóng dấu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, bên trong có chứa chất ma túy.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Iphone (số seri: F18PN3NPG5MP) gắn sim số 0793.362.679 và số tiền 800.000 đồng theo biên

lai thu tiền số 06842 ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

(Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/6/2020).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Quốc V và bị cáo Đỗ Thiện Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. LT(1);
- Công an H. LT(6);
- Chi cục THADS H. LT(1);
- Bị cáo (2);
- Lưu (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hà

